

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2017

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ

1. Tên nhiệm vụ, mã số:

Đề tài độc lập cấp Quốc gia “Xây dựng hậu phương Quân đội trong tình hình mới”. Mã số: ĐTĐLXH.07 - G/14.

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

- Làm rõ khái niệm “Hậu phương Quân đội” và “Xây dựng hậu phương Quân đội”, góp phần phát triển lý luận về hậu phương Quân đội và xây dựng hậu phương Quân đội nhân dân Việt Nam trong tình hình mới;

- Đánh giá đúng thực trạng, tổng kết kinh nghiệm xây dựng hậu phương Quân đội trong 30 năm đổi mới;

- Đề xuất mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, nội dung và giải pháp cơ bản để xây dựng hậu phương Quân đội trong tình hình mới.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: Thiếu tướng, TS Trần Văn Minh.

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Cục Chính sách/Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam.

5. Tổng kinh phí thực hiện: 3.000 triệu đồng.

- Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 3.000 triệu đồng.

- Kinh phí từ nguồn khác: Không.

6. Thời gian thực hiện theo hợp đồng:

- Bắt đầu: Tháng 11 năm 2014.

- Kết thúc: Tháng 5 năm 2017.

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

| Số TT | Họ và tên | Chức danh khoa học, học vị | Cơ quan công tác |
|--------------|----------------------------|-----------------------------------|-------------------------------------------|
| 01 | Thiếu tướng Trần Văn Minh | Tiến sĩ | Văn phòng Tổng cục Chính trị QĐNDVN |
| 02 | Đại tá Nguyễn Văn Hữu | Phó Giáo sư, TS | Viện Khoa học xã hội nhân văn quân sự/BQP |
| 03 | Đại tá Bùi Đình Bôn | Phó Giáo sư, TS | Hội đồng Lý luận Trung ương |
| 04 | Thiếu tướng Trần Quốc Dũng | Thạc sĩ | Cục Chính sách/TCCT QĐNDVN |

| | | | |
|----|--------------------------|-----------------|-------------------------------------------|
| 05 | Đại tá Nguyễn Mạnh Hường | Phó Giáo sư, TS | Viện Khoa học xã hội nhân văn quân sự/BQP |
| 06 | Đại tá Phạm Văn Thắng | Phó Giáo sư, TS | Khoa CTĐ, CTCT, Học viện Chính trị/BQP |
| 07 | Đại tá Hồ Khang | Phó Giáo sư, TS | Viện Lịch sử quân sự Việt Nam/BQP |
| 08 | Đại tá Trần Quang Thanh | Cử nhân | Cục Chính sách/TCCT QĐNDVN |
| 09 | Đại tá Phan Viết Đô | Thạc sĩ | Cục Chính sách/TCCT QĐNDVN |

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

| Số TT | Tên sản phẩm | Số lượng | | | Khối lượng | | | Chất lượng | | |
|-------|-------------------------------------|----------|-----|-----------|------------|-----|-----------|------------|-----|-----------|
| | | Xuất sắc | Đạt | Không đạt | Xuất sắc | Đạt | Không đạt | Xuất sắc | Đạt | Không đạt |
| 01 | Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu | | 01 | | | 01 | | | x | |
| 02 | Báo cáo tóm tắt | | 01 | | | 01 | | | x | |
| 03 | Báo cáo kiến nghị | | 01 | | | 01 | | | x | |
| 04 | Bài báo khoa học | | 10 | | | 17 | | | x | |
| 05 | Kỷ yếu hội thảo | | 03 | | | 03 | | | x | |
| 06 | Sách chuyên khảo | | 01 | | | 01 | | | x | |
| 07 | Tham gia đào tạo cao học | | 01 | | | 01 | | | x | |

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

| Số TT | Tên sản phẩm | Thời gian dự kiến ứng dụng | Cơ quan dự kiến ứng dụng | Ghi chú |
|-------|-------------------------------------|----------------------------|---------------------------------------------------------------|---------|
| 01 | Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu | Quý 4/2017 | Hội đồng LLTW, Bộ KH&CN, Quân ủy TW, BQP, Bộ LĐTB&XH | |
| 02 | Báo cáo tóm tắt | Quý 4/2017 | Hội đồng LLTW, Bộ KH&CN, Quân ủy TW, BQP, Bộ LĐTB&XH | |
| 03 | Báo cáo kiến nghị | Quý 4/2017 | Hội đồng LLTW, Bộ KH&CN, Quân ủy TW, BQP, Bộ LĐTB&XH | |
| 04 | Bài báo khoa học | Quý 4/2017 | Được xã hội hóa, sử dụng theo quy định hiện hành của Nhà nước | |
| 05 | Kỷ yếu hội thảo | Quý 4/2017 | Được xã hội hóa, sử dụng theo quy định hiện hành của Nhà nước | |
| 06 | Sách chuyên khảo | Quý 4/2017 | Được xã hội hóa, sử dụng theo quy định hiện hành của Nhà nước | |

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

| Số TT | Tên sản phẩm | Thời gian dự kiến ứng dụng | Cơ quan dự kiến ứng dụng | Ghi chú |
|-------|--------------|----------------------------|--------------------------|---------|
| | | | | |
| | | | | |

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- Làm rõ nội hàm “tình hình mới”, nhận thức mới về hậu phương Quân đội và xây dựng hậu phương Quân đội trong tình hình mới, trên cơ sở đó làm rõ những vấn đề lý luận về “Hậu phương Quân đội”, “Xây dựng hậu phương Quân đội trong tình hình mới”;

- Đánh giá đúng thực trạng; nguyên nhân và rút ra những kinh nghiệm xây dựng hậu phương Quân đội ở nước ta trong thời kỳ đổi mới (1986 - 2016);

- Dự báo nhân tố tác động; những vấn đề đặt ra và yêu cầu xây dựng hậu phương Quân đội trong tình hình mới;

- Xác định mục tiêu, hệ quan điểm chỉ đạo, nội dung xây dựng hậu phương Quân đội ở nước ta trong tình hình mới;

- Đề xuất giải pháp cơ bản, khả thi nhằm xây dựng hậu phương Quân đội ở nước ta trong tình hình mới;

- Đề xuất, kiến nghị với Đảng, Nhà nước, Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về xây dựng hậu phương Quân đội và chính sách hậu phương Quân đội (theo nghĩa rộng) trong tình hình mới.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế: Góp phần tạo ra nguồn lực, sự ổn định và động lực cho sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội, bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới.

3.2. Hiệu quả xã hội

- Đối với việc hoạch định đường lối, chủ trương chính sách:

+ Làm cơ sở cho Đảng, Nhà nước nghiên cứu bổ sung, phát triển lý luận về hậu phương Quân đội, xây dựng hậu phương Quân đội trong tình hình mới.

+ Làm cơ sở cho Nhà nước nghiên cứu hoạch định kế hoạch xây dựng chiến lược phát triển kinh tế - xã hội thời kỳ mới về lĩnh vực quốc phòng, an ninh, xây dựng Quân đội, hậu phương Quân đội trong tình hình mới.

+ Cung cấp luận cứ khoa học, thực tiễn để Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Tổng cục Chính trị, Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng Quân đội, hậu phương Quân đội trong tình hình mới.

- Đối với sự nghiệp phát triển khoa học:

+ Góp phần bảo vệ và phát triển nguyên lý khoa học của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng ta về mối quan hệ giữa chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội,... với chiến tranh và quân đội; giữa hậu phương quân đội với quân đội.

+ Góp phần tổng kết kinh nghiệm xây dựng hậu phương Quân đội trong lịch sử dân tộc và ở một số nước có nhiều yếu tố tương đồng với Việt Nam.

+ Góp phần phát triển khoa học xã hội nhân văn trong lĩnh vực quân sự, quốc phòng - an ninh.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do: Đề tài đã được Hội đồng khoa học Bộ Quốc phòng tổ chức đánh giá cơ sở ngày 20/4/2017 (theo Quyết định số 860/QĐ-BQP ngày 24/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng). Kết quả bỏ phiếu đánh giá của các thành viên Hội đồng 09/09 phiếu xếp loại đạt. Kết luận Đề tài xếp loại Đạt, đủ điều kiện đánh giá, nghiệm thu cấp Quốc gia.

Cam đoan nội dung Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật./.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ
(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)

CỤC TRƯỞNG
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



Thiếu tướng, TS Trần Văn Minh

Thiếu tướng Trần Quốc Dũng